TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2019/HSST

Ngày: 25/2/2019.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Lê Thị Ngọc Hà.**

Các Hội thẩm nhân dân: **1. Ông Phạm Thế Kỷ**

2. Bà Nguyễn Thị Xuân Nữ

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Tạ Ngọc Anh - Thư ký Toà án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 2 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2019/HSST ngày 31 tháng 1 năm 2019 đối với bị cáo:

VŨ HỒNG Đ, sinh năm: 1967, tại Thái Bình; ĐKHKTT: xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình. Nơi ở: xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình. Nghề nghiệp: Không. Văn hóa: 10/10. Con ông: Vũ Đức T, sinh năm 1945; Con bà: Nguyễn Thị K, sinh năm 1947; Vợ: Phạm Thị H, sinh năm 1967; Có 02 con, sinh năm 1988, 1993. Tiền án, tiền sự: Không. DCB số 0426 lập ngày 16/10/2018 tại Công an quận Cầu Giấy. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 08/8/2017. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

- Ngưêi bÞ h¹i: **Anh Nguyễn Văn H**, sinh năm 1981; Địa chỉ: xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 08/8/2017, Công an phường Y, quận C, Hà Nội nhận được tin báo của anh Nguyễn Văn H (sinh năm 1981, HKTT: xã N, huyện N , tỉnh Nghệ An) là người quản lý kỹ thuật và vật tư tại công trình nhà số A6 lô 10 khu biệt thự liền kề, phường Y, quận C, Hà Nội về việc Vũ Hồng Đ, anh Đinh Công S (sinh năm 1980, HKTT: thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang), anh Đỗ Văn C (sinh năm 1975, HKTT: xã G, huyện G, Nam Định) và anh Phan Văn H (sinh năm 1973, HKTT: xã B, huyện G, tỉnh Nam Định) vào công trường lấy trộm chân giáo và thanh giằng thì bị anh H bắt quả tang. Cơ quan công an đã thu giữ của anh S: 01 xe ô tô tải Kia màu xanh BKS 29N-6504 và thu của anh H 70 chân giằng và 25 thanh giằng giàn giáo.

Tại cơ quan công an, anh Đinh Công S khai: Anh S được Vũ Hồng Đ thuê đến công trình xây dựng trên để vận chuyển số giàn giáo gồm 70 chân giáo và 25 thanh giằng ở tầng 1 của căn nhà ra bãi tập kết vật liệu với giá 2.000.000 đồng. Khoảng 2 giờ ngày 08/8/2017, anh S cùng hai nhân công bốc vác là anh Đỗ Văn C và anh Phan Văn H điều khiển xe ô tô tải BKS 29N-6504 đến vận chuyển giàn giáo. Khi anh C và anh H đang vận chuyển được 3 chân giàn giáo lên xe ô tô thì anh Nguyễn Quang H (sinh năm 1978, HKTT: Xóm 6, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình) là tổ trưởng của nhóm thợ xây phát hiện, yêu cầu không được lấy giàn giáo và gọi điện thoại cho anh Nguyễn Văn H biết và trình báo công an phường. Anh S khai không biết số giàn giáo trên là của ai.

Theo kết luận định giá tài sản số 212 ngày 08/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Cầu Giấy, kết luận: 70 chân giàn giáo xây dựng kích thước 1,7m x 1,2 m bằng kim loại trị giá 10.500.000 đồng; 25 thanh giằng chép bằng kim loại màu ghi trị giá 1.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản: 11.500.000 đồng.

Tại cơ quan công an, Vũ Hồng Đ khai: Phạm Văn C là thợ xây dựng nhà khu biệt thự liền kề, phường Y, quận C, Hà Nội do anh Nguyễn Văn H làm quản lý. C thường xuyên ra quán nước của vợ chồng Vũ Hồng Đ chơi. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 07/8/2017, C đến phòng trọ của Đ ở số 99 đường N, quận C, Hà Nội hỏi Đ có biết nơi nào mua giàn giáo để C bán trộm giàn giáo ở công trình bù vào tiền công không được trả để có tiền về quê. Đ đồng ý giúp C hỏi người mua. C hứa nếu lấy được giàn giáo đi bán sẽ trả công Đ. Sau đó, C dẫn Đ sang nhà A6 khu biệt thự liền kề, phường Y, quận C, Hà Nội và chỉ số giàn giáo đang để ở tầng 1, có 70 chân giàn giáo và 25 thanh giằng chéo bằng kim loại. C nói lấy hết số giàn giáo trên vào tầm 1,2 giờ sáng, C nằm ngủ ở tầng 2 lúc nào đến thì bấm còi ô tô để C xuống bán giàn giáo hoặc thuê chở đi chỗ khác cất giấu. Sau đó, Đ sang nhà anh Đinh Công S và chị Nguyễn Thị H (sinh năm 1984, HKTT: Thôn 3, thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang) hỏi anh S có mua giàn giáo mà thợ xây dựng lấy trộm ở công trình không và dẫn anh S đến chỗ để giàn giáo. Anh S sau khi xem giàn giáo thì không mua. Đ thuê anh S vận chuyển giào giáo đi với tiền công 2.000.000 đồng và hẹn khoảng 2 giờ ngày 8/8/2017 thì cho xe ô tô tới vận chuyển.

Anh Đinh Công S và chị Nguyễn Thị H khai không biết số giàn giáo trên là của ai mà chỉ được Đ thuê vận chuyển đến bãi tập kết vật liệu xây dựng. Ngoài lời khai của Đ, không có chứng cứ nào khác chứng minh anh S đồng phạm cùng Đ thực hiện hành vi trộm số giàn giáo trên.

Phạm Văn C khai: Khoảng 20h giờ ngày 07/8/2017, C sang nhà Đ để chơi. Tại đây, Đ hỏi C có bán giàn giáo không thì C bảo không bán. Sau đó, Đ bảo C về ngủ, đêm Đ đến lấy giàn giáo, nếu có tiếng động, không được xuống, sau khi bán được Đ sẽ chia cho C ít tiền. Sau đó, khoảng 2 giờ ngày 8/8/2017, khi C đang ngủ ở tầng hai cùng hai người thợ xây nữa thì anh Hưởng gọi dậy do phát hiện có người lấy trộm giàn giáo. Lời khai của C mâu thuẫn với lời khai của Đ. Qua xác minh, hiện C đang không có mặt tại địa phương, đi đâu làm gì không ai biết. Ngày 09/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cầu Giấy ra quyết định tách rút tài liệu liên quan đến đối tượng Phạm Văn C để điều tra làm rõ, xử lý sau.

Qua điều tra xác định 70 chân giàn giáo xây dựng kích thước 1,7 m x 1,2 m bằng kim loại và 25 thanh giằng chép bằng kim loại màu ghi là tài sản của anh Nguyễn Văn

H thuê của Công ty 36 (Trụ sở: phố H, phường N, quận Đ, TP Hà Nội). Ngày 10/10/2018, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cầu Giấy ra quyết định xử lý vật chứng trao trả tài sản trên cho anh H. Sau khi nhận tài sản, anh H không yêu cầu bồi thường gì.

Đối với chiếc xe ô tô tải Kia màu xanh BKS 29N-6504 thu giữ của anh S là tài sản của anh S. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cầu Giấy đã trao trả xe ô tô trên cho anh S.

Tại bản cáo trạng số 20/QĐTT – VKSCG ngày 17/1/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đã truy tố Vũ Hồng Đ về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

- Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra. Bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội. Bị cáo thực sự ăn năn hối cải và xin HĐXX xem xét cho bị cáo hưởng lượng khoan hồng của pháp luật được cải tạo ngoài xã hội.

- Người bÞ h¹i: Vắng mặt tại phiên tòa và không có yêu cầu gì về dân sự.

- Vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy giữ nguyên quan điểm truy tố nêu trên và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm i, s, khoản 1 điều 51; điều 65 BLHS; xử phạt Vũ Hồng Đ từ 9 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo hạn thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản đầy đủ, không có yêu cầu gì về dân sự nên không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa khẳng định: Do muốn có tiền tiêu xài nên khoảng 2 giờ ngày 08/8/2017, bị cáo Vũ Hồng Đ đã có hành vi thuê người tới vận chuyển 70 chân giàn giáo xây dựng kích thước 1,7 m x 1,2 m bằng kim loại và 25 thanh giằng trị giá 11.500.000 đồng nhằm mục đích trộm cắp số tài sản của anh Nguyễn Văn H tại công trình xây dựng nhà A6 khu biệt thự liền kề, phường Y, quận C, Hà Nội.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người làm chứng, người bị hại, vật chứng, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Hành vi của bị cáo Vũ Hồng Đ đã đủ cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Do đó Viện Kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy truy tố bị cáo tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã lợi dụng sơ hở của người bị hại trong quản lý tài sản nên đã lén lút thực hiện trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Cầu Giấy, Hà Nội với tổng giá trị tài sản là 11.500.000 đồng, mục đích bán lấy tiền ăn tiêu. Bị cáo lợi dụng đêm khuya về sáng là thời điểm mọi người đang ngủ say, đường vắng ít người qua lại để thực hiện hành vi trộm cắp, bị cáo đó xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tăng nặng: Không.

- Giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng điểm i, s khoản 1 điều 51, điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành hỡnh phạt bổ sung bằng tiền nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo quy định tại khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản đầy đủ, không có yêu cầu về dân sự nên Tòa không xem xét.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Vũ Hồng Đ** phạm tội **Trộm cắp tài sản.**

- Áp dụng: Khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1 điều 51; điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xö ph¹t: **Vũ Hồng Đ 10 (mười)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 (Hai mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND xã Đ, huyện N, tỉnh Thái Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Áp dụng: Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của BLHS về án treo.

Nghị quyết 326 /2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; mục A danh mục mức án phí, lệ phí Toà án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu về dân sự nên Tòa không xem xét.

- Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án.

- Người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án, hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

-TAND thành phố Hà Nội;

- VKSND quận Cầu Giấy;

- Bị cáo, người bị hại;

- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lê Thị Ngọc Hà